



## MỐI QUAN HỆ GIỮA TIỂU THUYẾT CÓ TÍNH CHẤT TỰ TRUYỆN TRONG VĂN HỌC VIỆT NAM VỚI CÁC THỂ LOẠI TƯƠNG CẬN

Nguyễn Văn Tông<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Phú Yên

### Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 06/12/2019

Ngày nhận kết quả bình duyệt:  
24/06/2020

Ngày chấp nhận đăng:  
03/2022

### Title:

Relationship between  
autobiographical novels in  
Vietnamese literature with  
simple categories

### Keywords:

Novels, autobiographies,  
novels of autobiographical  
nature, autobiographical novel

### Từ khóa:

Tiểu thuyết, tự truyện, tiểu  
thuyết có tính chất tự truyện,  
tiểu thuyết tự truyện

### ABSTRACT

*In Vietnam, although autobiographical novel was born late, it has made significant contributions to fiction in particular and literature in general. However, the study of autobiographical novel is still limited and researchers almost have not identified the characteristics of this subcategory. In this article, we will try to examine the relationship between autobiographical novel and adjacent genres in order to contribute to clarify the characteristic of this subcategory in Vietnamese literature.*

### TÓM TẮT

*Ở Việt Nam, mặc dù tiểu thuyết có tính chất tự truyện ra đời muộn, nhưng đã có những đóng góp đáng kể cho tiểu thuyết nói riêng và văn học nói chung. Tuy nhiên, việc nghiên cứu về tiểu thuyết có tính chất tự truyện chưa nhiều và các nhà nghiên cứu gần như chưa xác định rõ được đặc điểm của tiểu loại. Từ thực tiễn đó, trong bài viết này, chúng tôi sẽ cố gắng khảo sát mối quan hệ giữa tiểu thuyết có tính chất tự truyện với các thể loại tương cận nhằm góp phần làm rõ đặc điểm của tiểu loại này trong đời sống văn học Việt Nam.*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thuật ngữ tiểu thuyết tự truyện (tiếng Pháp gọi là autofiction, tiếng Anh/ Mỹ gọi là autobiographical novel), đến nay không còn quá xa lạ trong đời sống văn học. Thuật ngữ này được biết đến lần đầu tiên vào năm 1977, khi Serge Doubrovsky “đã sáng chế thuật ngữ ghép hai từ auto (chính mình) và fiction ( hư cấu) dính liền với nhau” (Trần Thiện Đạo, 2015, tr.34). Trên thế giới, tiểu thuyết tự truyện bắt đầu nở rộ từ thế kỷ XX, gắn liền với những tên tuổi lớn như: M. Gorki (*Thời thơ ấu, Kiếm sống, Những trường đại học của tôi*), L. Tolstoy (*Thời thơ ấu, Thời niên thiếu, Thời thanh*

*niên*), Louis Aragon (*Gã dân quê*), Claude Simon (*Điện viên, Cây keo*), M. Duras (*Người tình*)... Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là nó đã trở nên quen thuộc với mọi đối tượng độc giả cũng như được mọi người trong giới nghiên cứu, phê bình văn học thừa nhận. Vì, ngay trong cách định nghĩa về thể loại, giới nghiên cứu, phê bình cũng không đồng nhất: có tài liệu thì định nghĩa tiểu thuyết tự truyện là “tự truyện viết dưới dạng trần thuật qua bút pháp hư cấu” (Trần Thiện Đạo, 2015, tr.34); có tài liệu thì định nghĩa tiểu thuyết tự truyện là “Truyện trong đó tác giả vừa là người kể vừa là nhân vật, họ cùng chia sẻ chung một danh hiệu với nhau, còn tên gọi thì chúng tỏ đó là

tiểu thuyết...” (Trần Thiện Đạo, 2015, tr. 34 – 35). Ở Việt Nam, đến nay, tiểu thuyết tự truyện vẫn chưa có được một danh xưng thể loại cụ thể. Tuy nhiên, trong hành trình sáng tạo nghệ thuật, rất nhiều nhà văn đã sử dụng yếu tố tự truyện làm chất liệu trong tiểu thuyết.

Những thập niên gần đây, tiểu thuyết có tính chất tự truyện ra đời ngày một nhiều, và tiểu loại này đang ngày càng chiếm được sự quan tâm của giới nghiên cứu văn học. Song, dù có thu hút được sự chú ý của giới nghiên cứu nhưng xung quanh nó vẫn còn ngổn ngang nhiều vấn đề đang bỏ ngõ: từ cách định danh, đến ranh giới tiểu loại... Vậy, thế nào là một tiểu thuyết có tính chất tự truyện? Mối quan hệ của tiểu loại này với các thể loại tương cận ra sao? Đây là vấn đề khá lý thú, cần được làm sáng tỏ.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1 Tiểu thuyết có tính chất tự truyện

Trong khi tiểu thuyết tự truyện được bàn luận nhiều ở phương Tây, thì ở Việt Nam, các nhà nghiên cứu còn khá thận trọng khi xác định tên gọi cho dạng tiểu thuyết này. Tính cho đến nay, mặc dù tiểu thuyết tự truyện chưa tạo thành một dòng riêng biệt nhưng tính tự truyện cũng đã xuất hiện trong rất nhiều tiểu thuyết, vì trong phần lớn tiểu thuyết giàu chất tự truyện thường các nhà văn lấy chất liệu từ chính một phần trong đoạn đời của mình. Đôi khi, đó là cả một sự “hóa thân” của tác giả nhưng nhân vật trung tâm vẫn được “ngụy trang” trong lớp vỏ tiểu thuyết.

Sử dụng thuật ngữ *Tiểu thuyết có tính chất tự*

*truyện* trong bài viết này, chúng tôi muốn cụ thể hóa những tác phẩm ở đó tác giả sử dụng chất liệu tự truyện để hư cấu thành tiểu thuyết, bao gồm cả các tác phẩm tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện, tiểu thuyết có bóng dáng tự truyện, tiểu thuyết có tính chất tự truyện. Trong các tiểu thuyết này, hầu như các tác giả đều chọn lựa thể loại hư cấu là tiểu thuyết để “viết lại” câu chuyện đời mình. Theo chúng tôi, trong văn học Việt Nam, các nhà văn chọn lựa hai cách thức sau:

- **Hư cấu hóa tiểu sử đời mình thành tiểu thuyết.** Những tác phẩm thuộc dạng này thường có cốt truyện khá trùng khớp với lại lịch cuộc đời tác giả như: *Những ngày thơ ấu*, *Chiếc căng xanh*, *Sống nhờ*, *Mực mài nước mắt*, *Dã tràng*, *Người về đầu non*, *Miền thơ ấu*, *Chuyện kể năm 2000*, *Thượng đế thì cười*, *Một mình một ngựa*, *Gia đình bé mọn...* Ở những tác phẩm này, người đọc trong chừng mực nào đó có thể nhận ra được bức chân dung tinh thần tác giả tương đối hoàn chỉnh thông qua nhân vật chính trong tác phẩm. Các tác phẩm thuộc dạng này tuy có sự pha trộn giữa sự thật và hư cấu, nhưng tỷ lệ sự thật có phần trội hơn hẳn, chất tự thuật hiện lên trong tác phẩm đậm đặc, đôi lúc dễ tạo nên sự nhầm lẫn giữa tự truyện và tiểu thuyết có tính chất tự truyện (như trường hợp *Những ngày thơ ấu*, *Sống nhờ*, *Mực mài nước mắt...*)

Có thể đối chiếu mối quan hệ giữa sự thật và hư cấu thông qua bảng so sánh tác phẩm cụ thể sau:

Tác phẩm *Mực mài nước mắt* (Lan Khai)

Tác giả Lan Khai	Nhân vật chính trong tác phẩm
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lan Khai tên thật là Nguyễn Đình Khải</li> <li>- Quê quán: Vĩnh Lộc, Chiêm Hóa, Tuyên Quang</li> <li>- Xuất thân trong một gia đình Nho học kiêm lương y</li> <li>- Vợ tên là Hà Thị Minh Kim</li> <li>- Lan Khai khởi nghiệp văn chương tại quê nhà, nhưng sau đó ông quyết định đưa vợ con rời quê đến Hà Nội để sinh sống bằng nghề viết văn, viết báo. Ở Hà Nội một thời gian, ông lại đưa vợ con</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân vật chính: văn sỹ Khải</li> <li>- Quê quán: Vùng cao Tuyên Quang</li> <li>- Có bố là một nhà Nho kiêm lương y</li> <li>- Khải khởi nghiệp văn chương tại mảnh đất quê nhà sau đó chuyển xuống Hà Nội sống bằng nghề viết văn. Trong khoảng thời gian sống ở Hà Nội, dù rằng anh được nổi danh, tác phẩm được công chúng đón nhận nồng nhiệt nhưng cuộc</li> </ul>

**Tác giả Lan Khai**

về lại quê nhà. Theo như lời kể của Lan Phương (con nhà văn Lan Khai) thì: “Gia đình tôi đã sống tại căn nhà nhỏ phố Châu Long ấy mãi cho đến đầu năm 1943 thì cha tôi trả lại chủ nhân nó rồi từ biệt cái nơi ngàn năm văn hiến để trở lại rừng núi Tuyên Quang, nơi ông nội tôi đang ngày đêm mong đợi gia đình sum họp. Lúc này, đất nước sắp có sự biến động lớn, cha tôi cũng rất lo cho sự an toàn của ông nội tôi vì cụ đã nhiều tuổi, lại luôn đau ốm, không có người thân bên cạnh, nếu có mệnh hệ gì, cha tôi sẽ ân hận suốt đời. Như vậy là, thời gian gia đình tôi về sống ở Hà Nội được tất cả chừng mười năm (từ 1933 - 1943)” (Lan Phương, 2014)

**Nhân vật chính trong tác phẩm**

sống vẫn chật vật, túng bần. Văn sĩ Khải càng dồn tâm sức viết văn để xoay tiền trang trải cuộc sống bao nhiêu sức lực của anh càng bị bào mòn bấy nhiêu. Những ngày tháng sống ở Hà Nội là chuỗi ngày anh phải vật vã với cơm áo và nghiệp bút nghiên. Cuối cùng, anh quyết định đưa gia đình trở lại quê nhà ở Tuyên Quang. Về trên này anh vẫn dành thời gian viết, cộng tác và duy trì các mối quan hệ với bạn văn gạo cội ở Hà Nội dưới sự trợ bút đắc lực của người vợ.

- **Hư cấu hóa một vài chi tiết về tiểu sử đời mình thành tiểu thuyết:** *Bóc đồng, Sống mòn, Bếp lửa, Hoa bướm bướm, Như cánh chim bay, Tôi nhìn tôi trên vách, Vòng tay học trò, Tuổi thơ dữ dội, Thời xa vắng, Nỗi buồn chiến tranh...* Ở những tác phẩm này, mối quan hệ giữa tác giả và nhân vật chính trong tác phẩm được “ngụy trang” khá kín đáo nên người đọc nếu không tinh ý sẽ khó có thể nhận ra được bóng dáng con người tác giả qua nhân vật chính trong tác phẩm. Vì, các tác

phẩm này thường không trần thuật ở ngôi thứ nhất, và nếu có trần thuật ở ngôi thứ nhất thì tên nhân vật cũng được tác giả đặt lại (*Tôi nhìn tôi trên vách*). Ngay cả những sự việc từng diễn ra trong đời tác giả cũng được sắp xếp rời rạc, thậm chí có sự xáo trộn đáng kể (như trường hợp của *Nỗi buồn chiến tranh*).

Có thể đối chiếu mối quan hệ giữa tác giả và nhân vật chính trong tác phẩm cụ thể qua bảng so sánh sau:

Tác phẩm *Hoa bướm bướm* của Võ Hồng

**Tác giả Võ Hồng**

- Tên thật: Võ Hồng - Sinh ngày 5 tháng 5 năm 1921 tại làng Ngân Sơn - một làng quê nghèo thuộc xã An Thạch, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.
- Thuở nhỏ, Võ Hồng theo học trường làng Ngân Sơn, trường phủ Tuy An, trường huyện Sông Cầu, sau đó học trường trung học Quy Nhơn.
- Năm 1940, ông đậu bằng thành-chung, ra Hà Nội học tú tài. Năm 1943, chiến tranh diễn ra ác liệt, ông đành gác lại chuyên học, rời Hà Nội về lại quê nhà. Năm 1945, ông lên Đà Lạt giữ chức bí thư tòa Tổng Đốc bốn tỉnh cực Nam Trung Việt thời nội các Trần

**Nhân vật chính trong tác phẩm**

- Cuộc đời Luân “Bắt đầu từ một thôn xóm hiền lành có con sông, có bãi cát, có những người dân quanh năm đồ mồ hôi... Tôi thương yêu cái xóm nhỏ của tôi, con đò bằng nan tre chèo qua lại trên dòng sông, những người lảng giềng nghèo nàn. Tôi thương yêu những đứa trẻ chăn bò vốn là bạn chơi đáo chơi bi” (Võ Hồng, 1966, tr. 175 – 200)
- Luân là “học sinh miền Nam ra Hà Nội trọ học” từ năm 1940.
- Những ngày Nhật khởi đánh Đông Dương, Luân lên tàu về lại quê nhà, sau đó lên Đà Lạt làm ở Tòa Tổng đốc.
- Trong những ngày Nhật - Pháp đánh nhau,

Trọng Kim, sau đó ông trở lại Tuy Hòa dạy học. Ông làm hiệu trưởng một trường trung học thời kháng chiến. Năm 1954, ông vào định cư hẳn ở Nha Trang và dạy học tại các trường trung học Lê Quý Đôn và Bồ Đề. Đầu thập niên 1970, ông được cử làm hội viên Hội đồng Văn hóa giáo dục.

Chính phủ Trần Trọng Kim thất thủ, Luân cùng với người yêu của mình rời Đà Lạt, chạy về vùng Phan Rang, sau đó nhờ sự giúp đỡ của Mai Trang, Luân và người yêu mới được trở lại quê nhà một cách an toàn.

Trên cơ sở những cách thức mà nhà văn chọn lựa để hư cấu hóa cuộc đời mình thành tiểu thuyết, chúng tôi nhận thấy để nhận diện được đâu là một tiểu thuyết có tính chất tự truyện cần dựa trên những tiêu chí sau:

- “Người kể chuyện - nhân vật chính - tác giả có mối tương quan chặt chẽ” (mặc dù trong tác phẩm có thể trần thuật ở ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba) (Đỗ Hải Ninh, 2012, tr.57).
- Trong tác phẩm, tiểu sử cuộc đời và những trải nghiệm của cá nhân nhà văn hiện lên rõ nét.
- Tính “hồi thuật” thể hiện khá rõ thông qua “cái nhìn hồi cố”, cho nên, trong tiểu thuyết có tính chất tự truyện thường khai thác triết để cốt truyện tâm lý và dòng ý thức.

Có thể nói, tiểu thuyết có tính chất tự truyện là một tiểu loại tiểu thuyết mà tác giả đã sử dụng chất liệu đời tư của chính bản thân mình để hư cấu hóa thành thể giới nghệ thuật tiểu thuyết. Trong tiểu thuyết có tính chất tự truyện, bức chân dung tự họa của tác giả được cấu trúc lại thành một sáng tạo nghệ thuật. Vì vậy, mối quan hệ giữa tác giả - người kể chuyện - nhân vật trung tâm của tác phẩm khá gần nhau.

Cho đến nay, tiểu thuyết có tính chất tự truyện chưa thực sự trở thành “thương hiệu” cụ thể của một nhà văn nào, và trong sự nghiệp sáng tác của từng nhà văn, tiểu loại này cũng xuất hiện khá khiêm tốn, con số những tác phẩm được xếp vào hàng kết tinh nghệ thuật cũng chưa thể sánh bằng với sự lớn mạnh của tiểu thuyết. Song, tiểu thuyết có tính chất tự truyện thực sự là một thực thể đang hiện hữu trong đời sống văn học Việt Nam. Sự hiện diện của nó với tư

cách một tiểu loại tiểu thuyết là điều hoàn toàn không thể phủ nhận.

## 2.2 *Tiểu thuyết có tính chất tự truyện trong mối quan hệ với các thể loại tương cận*

### 2.2.1 *Mối quan hệ với hồi ký và nhật ký*

Đều là những thể loại gắn với câu chuyện đời tư và có khả năng mô tả chân thật nhất những gì tác giả đã từng trải qua trong đời của mình, nhưng nếu như nhật ký thường gắn liền với thời gian mang tính thời sự, được thực hiện dưới dạng ghi chép những diễn biến sự việc diễn ra hàng ngày, có đánh số ngày tháng cụ thể thì trong tiểu thuyết có tính chất tự truyện và hồi ký tác giả thường ngược dòng thời gian, tìm về quá khứ - kể lại những biến cố đã xảy ra trong đời mình. Nhật ký thường mang tính độc thoại, viết cho riêng mình, còn hồi ký và tiểu thuyết có tính chất tự truyện, người viết nhằm hướng đến giải bày, trao gửi với người khác. Tuy nhiên, giữa tiểu thuyết có tính chất tự truyện và hồi ký lại có địa hạt phân định tương đối rõ rệt. Bởi, xét trên trục hệ thống thể loại văn học, bản chất của hồi ký là ghi chép, đòi hỏi có sự chính xác về các sự kiện và đánh giá một cách khách quan của người viết. Những yếu tố hư cấu, nếu có, chỉ mang chức năng tựa như chất phụ gia để hỗ trợ cho những sự kiện khách quan. Còn bản chất của tiểu thuyết là mang tính hư cấu để tạo nên những hình tượng văn học hoàn chỉnh. Hơn nữa, hồi ký thường cần có độ lùi thời gian “đủ để đong đầy” miền ký ức nên thường không tồn tại một cái tôi trong hiện tại. Ngược lại, trong tiểu thuyết có tính chất tự truyện thường tồn tại một cái tôi trong hiện tại ngoài nhìn về quá khứ như một hành trình tìm lại chính mình.

Theo Đỗ Đức Hiểu, “Hồi ký có thể chỉ ghi lại những sự kiện về một thời kì lịch sử, mà tác giả

không phải là nhân vật chính” (Đỗ Đức Hiểu, Nguyễn Huệ Chi, Phùng Văn Tửu & Trần Hữu Tá, 2004, tr.196). Còn tiểu thuyết có tính chất tự truyện kể chuyện của cái “tôi” tác giả và nó không phải một tập hợp những kỷ niệm tản mạn, mà được bố trí như một truyện, một tiểu thuyết. Như vậy có thể thấy, là câu chuyện về cuộc đời một cá nhân, nên tâm điểm của tiểu thuyết có tính chất tự truyện là cái tôi người kể chuyện trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách, nó chịu sự tác động của thế giới bên ngoài. Đây là một cái tôi trong trạng thái động, trạng thái của sự hình thành, biến đổi, tiến triển về tâm lý, tính cách không ngừng và không hoàn kết. Trong khi đó, tâm điểm của hồi ký là thế giới bên ngoài, là cuộc sống và con người trong một thời kỳ lịch sử nào đấy (đặc biệt là khi lịch sử có những biến động lớn), và cái tôi nói chung chỉ đóng vai trò nhân chứng, nên đó chỉ là một cái tôi tương đối tĩnh trong trạng thái quan sát, ghi nhận, phân tích thực tại dưới góc nhìn khách quan, trung thực của người trong cuộc. Nếu như mỗi quan tâm đầu tiên của tác giả tiểu thuyết có tính chất tự truyện là khám phá gương mặt của chính mình qua hồi ức để rồi từ đó lần dò ra quá trình hình thành nhân cách, thì mỗi quan tâm đầu tiên của tác giả hồi ký là khám phá gương mặt thời đại qua những sự kiện mà mình chứng kiến. Và trọng lượng của tác phẩm nằm ở chính sức thuyết phục, lay động của những sự kiện ấy. Nếu cái tôi trong tiểu thuyết có tính chất tự truyện là con người với tất cả chiều kích tâm hồn, bề sâu tư tưởng và tình cảm của nó thì cái tôi trong hồi ký chủ yếu đại diện cho một phương diện nào đó của ý thức xã hội, hay một xu hướng tiếp nhận và phản ứng đối với những biến cố và những nhân vật của lịch sử. Bản chất thể loại đòi hỏi sự trung thực, chính xác và khách quan trong việc bao quát toàn bộ hiện thực cuộc sống trong quan hệ với con người.

Hồi ký là thể loại “đặc dụng” trong việc tái hiện lại không khí, những khoảnh khắc lớn lao của thời đại, hay bức chân dung của những con người có vị trí nhất định trong lịch sử (nhất là lịch sử văn học), khúc xạ qua những trải nghiệm, những suy ngẫm của một cá nhân nào đó đã sống qua và

chứng kiến như: *Bốn mươi năm nói láo* của Vũ Bằng, *Ta đã làm chi đời ta* của Vũ Hoàng Chương, *Văn thi sĩ tiền chiến* của Nguyễn Vỹ, *Những năm tháng không thể nào quên* của Võ Nguyên Giáp, *Nhớ lại* của Đào Xuân Quý, *Rừng xưa xanh lá* của Bùi Ngọc Tấn, *Đời viết văn của tôi* (Nguyễn Công Hoan), *Cát bụi chân ai*, *Chiều chiều* của Tô Hoài, *Nhớ lại một thời* của Tố Hữu, *Năm tháng nhọc nhằn năm tháng nhớ thương* của Ma Văn Kháng... thuộc thể loại này.

Như vậy, ngay trong cái chung về “câu chuyện đời tư” tự kể giữa tiểu thuyết có tính chất tự truyện, hồi ký, nhật ký cũng có sự khác biệt. Tuy nhiên, lần ranh để xác định giữa tiểu thuyết có tính chất tự truyện, hồi ký và nhật ký trong thực tế thường chỉ mang tính chất tương đối. Và để phân định được từng loại thể, vấn đề sự thật và hư cấu, thời gian cũng như chủ thể trần thuật luôn là những tiêu chí cơ bản để kiểm định đâu là một tiểu thuyết có tính chất tự truyện, đâu là hồi ký, nhật ký.

### 2.2.2 *Mối tương quan với tự truyện*

Tự truyện và tiểu thuyết có tính chất tự truyện đều tập trung vào số phận cá nhân trong quá trình hình thành, phát triển nhân cách. Cả hai đều sử dụng chất liệu từ nguyên mẫu cuộc đời thực cùng những tình cảm, khát vọng, những biến cố trong đời sống riêng tư và đời sống nội tâm của tác giả, nhưng mục đích, phương thức sáng tạo của tự truyện và tiểu thuyết có tính chất tự truyện có những điểm khác nhau. Ở tự truyện, cuộc đời và chân dung tinh thần tác giả là đối tượng khám phá chủ yếu và được tái hiện một cách trọn vẹn, như thật. Trong tự truyện luôn có một “hợp đồng ngầm” giữa tác giả và người đọc: “tôi sẽ kể lại cuộc đời thực của tôi”, hoàn toàn trung thực, không hư cấu. Mục đích của tự truyện là nhằm hướng đến “tìm hiểu con người có thật với lịch sử hình thành nhân cách. Điều này cũng đồng nghĩa với một điều rằng: tự truyện không phải là một sáng tạo nghệ thuật của tác giả mà là tư liệu báo cáo về cuộc đời và nhân cách của anh ta” (Đỗ Hải Ninh, 2012, tr.41). Những hư cấu, nếu có, đều tập

trung vào việc tạo ra đường nét mạch lạc cho những trải nghiệm trong cuộc đời tác giả. Cảm thức tự thuật, ý thức tìm kiếm khám phá chính mình, những tình cảm, suy nghĩ của chính tác giả luôn luôn nổi rõ trong mạch tự sự của tác phẩm. Còn tiểu thuyết có tính chất tự truyện là dạng tiểu thuyết sử dụng kỹ thuật hư cấu, hay sự kết hợp giữa tự thuật và những yếu tố hư cấu. Trong tiểu thuyết có tính chất tự truyện, cuộc đời thực tác giả đã được nhào nặn lại, hư cấu hóa để trở thành chất liệu cho tiểu thuyết. Trong khi, tự truyện, nếu truy nguyên lai lịch từ tiểu sử cuộc đời đến từng diễn biến sự việc của nhân vật trong tự truyện thì có sự song trùng rất rõ rệt với cuộc đời tác giả, hay nói cách khác, nó tựa như bức truyền thần của tác giả. Ở tự truyện, khoảng cách giữa nhân vật tự thuật, người kể chuyện và tác giả là một và điểm nhìn trần thuật trùng khít với điểm nhìn nhân vật xung tôi. Còn trong tiểu thuyết có tính chất tự truyện, nhân vật xung tôi (hoặc một hóa thân của tác giả vào nhân vật tự thuật ở ngôi thứ ba) luôn giữ khoảng cách nhất định. Với một tác phẩm tự

truyện, tác giả gần như trung thành tuyệt đối “bản lý lịch đời mình” và thuật lại một cách tự nhiên, trung thực.

Tuy nhiên, nhờ vào qui luật giao thoa và sự xâm nhập thể loại cùng với những cách tân nghệ thuật đã giúp cho tự truyện và tiểu thuyết có điều kiện để dung hợp vào trong nhau, tạo thành tiểu loại tiểu thuyết có tính chất tự truyện. Đây là trường hợp của *Sống nhờ* (Mạnh Phú Tư), *Sống mòn* (Nam Cao), *Như cánh chim bay* (Võ Hồng), *Trường cũ* (Duyên Anh), *Bếp lửa* (Thanh Tâm Tuyền), *Tôi nhìn tôi trên vách* (Túy Hồng), *Miền thơ ấu* (Vũ Thư Hiên), *Chuyện kể năm 2000* (Bùi Ngọc Tấn), *Gia đình bé mọn* (Dạ Ngân), *Tám ván phóng dao* (Mạc Can)... Ở các tác phẩm này, cùng một lúc nó dung chứa những nét đặc trưng của cả hai thể loại (tự truyện và tiểu thuyết).

Sự giống và khác nhau từ tính chất và đặc điểm của tiểu thuyết có tính chất tự truyện với các thể loại tương cận có thể được cụ thể hóa qua bảng tóm tắt sau:

<b>Thể/ Tiểu loại</b>	<b>Sự thật đời tư</b>	<b>Ngôi trần thuật</b>	<b>Mối quan hệ giữa tác giả - nhân vật – người kể chuyện</b>	<b>Thời gian</b>
<b>Tiểu thuyết có tính chất tự truyện</b>	Nghiêng về chất tiểu thuyết. Sự thật đời tư + Hư cấu.	Trần thuật ở ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba.	Có thể tương đồng, trùng khít nhưng hoàn toàn không đồng nhất.	Thời gian quá khứ/ Ngược chiều.
<b>Hồi ký</b>	Sự thật đời tư + Sự thật của thời đại.	Trần thuật ở ngôi thứ nhất.	Tác giả - nhân vật – người kể chuyện là một, trùng khít.	Thời gian quá khứ/ Ngược chiều.
<b>Nhật ký</b>	Đóng vai trò chủ yếu.	Trần thuật ở ngôi thứ nhất.	Tác giả - nhân vật – người kể chuyện là một, trùng khít.	Thời gian tuyến tính/ Thuận chiều.
<b>Tự truyện</b>	Đóng vai trò chủ yếu.	Trần thuật ở ngôi thứ nhất.	Tác giả - nhân vật – người kể chuyện là một, trùng khít.	Thời gian quá khứ/ Ngược chiều.

Việc phân biệt các thể loại như chúng tôi đã trình bày chỉ có tính chất tương đối. Vì, tự truyện là thể loại có

tính giáp ranh, nó nằm ở giao điểm giữa tiểu thuyết và hồi ký, tự sự và trữ tình; và trong quá trình hình thành, phát triển của các thể loại văn học luôn có hiện tượng thâm thấu, xâm nhập lẫn nhau. Một tác phẩm có thể nghiêng về chất tự truyện, chất hồi ký hay chất tiểu thuyết tùy trường hợp cụ thể.

### 3. KẾT LUẬN

Khảo sát một số thể loại có đường biên gần nhau, từ tự truyện, nhật ký, hồi ký, đến tiểu thuyết có tính chất tự truyện, chúng tôi nhận thấy ngay trong nét chung về câu chuyện cuộc đời tự kể giữa những thể loại này cũng có những khác biệt đáng kể được qui định bởi đặc trưng của từng thể loại. Tuy nhiên, tự truyện, hồi ký, nhật ký, tiểu thuyết có tính chất tự truyện được biết đến là những câu chuyện cuộc đời có thật của chính tác giả đã từng trải qua hoặc chứng kiến. Mỗi câu chuyện là một cảnh đời, một số phận mang một sắc thái, bối cảnh sống khác nhau nhưng tựu chung lại đều gửi gắm những thông điệp giàu ý nghĩa về cuộc sống đến bạn đọc.

Trong quá trình vận động, phát triển của tiểu thuyết có tính chất tự truyện, ranh giới của tiểu loại rất khó xác định. Tính giáp ranh giữa tiểu thuyết có tính chất tự truyện, tự truyện, nhật ký, hồi ký... rất cao. Vì đây là một tiểu loại luôn có sự giao thoa, xâm nhập, dung hợp các thể loại khác nhau. Chính yếu tố này làm cho tiểu thuyết có tính chất tự truyện dung chứa được nhiều phẩm tính ưu việt của các thể loại khác trong việc tái hiện lại hiện thực đời sống muôn mặt như nó vốn có. Đồng thời, đây cũng là tiểu loại thể hiện rõ nét nhất tính năng động, linh hoạt và sự thay

đổi quan niệm về nghệ thuật của tiểu thuyết theo hướng hiện đại. Dù cho việc xác định đường biên tiểu loại gặp không ít những khó khăn nhất định, nhưng chúng tôi thiết nghĩ, đây là vấn đề cần phải xác định một cách khoa học.

Cho đến nay, tiểu thuyết có tính chất tự truyện ở Việt Nam đã đi qua một chặng đường khá dài, gắn liền cùng với sự vận động của lịch sử văn học dân tộc. Trong văn học hôm nay, cùng với sự thay đổi hệ hình tư duy, tiểu thuyết có tính chất tự truyện đang ngày một hiện diện nhiều trong đời sống văn học đã giúp cho tiểu thuyết Việt Nam có những bước chuyển động đầy hứa hẹn và “rồi đây nó sẽ phát triển thế nào, biến hóa ra sao? Chỉ có thời gian mới trả lời được câu hỏi này” (Trần Thiện Đạo, 2015, tr. 40).

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đỗ Đức Hiếu., Nguyễn Huệ Chi., Phùng Văn Tửu., & Trần Hữu Tá. (2004). *Từ điển văn học* (bộ mới). Hà Nội: Nhà xuất bản Thế giới.
- Đỗ Hải Ninh. (2012). *Tiểu thuyết có khuynh hướng tự truyện trong văn học Việt Nam đương đại*. (Luận án Tiến sĩ không xuất bản). Học viện Khoa học Xã hội, Việt Nam.
- Lan Phương. (2014). *Cha tôi – nhà văn Lan Khai*. Truy cập từ <http://www.tapchisonghuong>.
- Trần Thiện Đạo. (2015). *Văn học phương Tây lý luận, phê bình và dịch thuật*. Hà Nội: Nhà xuất bản Hội Nhà văn.
- Võ Hồng. (1966). *Hoa bướm bướm*. Sài Gòn: Nhà xuất bản Lá Bối.